TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35**/2018/HS-ST
Ngày 07/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Liên Phương.**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hà Quang Thịnh** - Cán bộ nghỉ hưu.
2. Bà **Phan Thị Bích** - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Tùng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Ngọc Dũng -** Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/TLST-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ VĂN H, sinh năm 1986, tại tỉnh Vĩnh Phúc;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; - Trình độ học vấn: 6/12;
- Con ông: Lê Văn Ê, sinh năm 1949;
- Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1954;
- Anh chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ tư;
- Vợ: Nghiêm Thị H, sinh năm 1988;
- Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017;
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên toà.*

- **Bị hại**: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 (đã chết do tai nạn giao thông).

+ Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Anh D là anh trai của bị hại Nguyễn Văn T). *Anh D có mặt tại phiên toà*

+ Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần quản lý và xây dựng đường bộ A, Địa chỉ: 26B V, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình H - Giám đốc Công ty cổ phần quản lý và xây dựng đường bộ A; ông H ủy quyền cho ông Hoàng Tiến Th là cán bộ công ty làm người đại diện theo ủy quyền. *Ông Th vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn xin xử vắng mặt.*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Văn V, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn R, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt*

+ Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994,

Trú tại: Thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Hà Văn H, sinh năm 1990,

Trú tại: Thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

3. Ông Lâm Hồng T1, sinh năm 1969,

Trú tại: Thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

4. Ông Hà Văn T2, sinh năm 1963,

Trú tại: Thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị T, anh H, ông T1, ông T2 vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H, sinh năm 1986, trú tại Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định). Khoảng 01 giờ ngày 08/3/2018, H cùng anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, trú tại thôn 4, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc và anh Phạm Văn V, sinh năm 1986, trú tại Thôn R, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (Lê Văn H là em vợ của anh Nguyễn Văn T và là anh vợ của anh Phạm Văn V) cùng đi xe ôtô tải BKS: 88C-092.78 (xe ôtô là của anh Nguyễn Văn T) do anh Phạm Văn V điều khiển chở quả dưa hấu đi từ nhà anh T đến thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang để bán. Khi anh V điều khiển xe đi qua thành phố T, tỉnh Tuyên Quang khoảng 20Km (không xác định được địa chỉ cụ thể), anh T thấy anh V mệt mỏi nên đã nói với anh V là dừng xe để giao xe cho H điều khiển (Anh Tbiết H chưa có giấy phép lái xe theo quy định). Khoảng 05 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi theo đường QL2 hướng Tuyên Quang - Hà Giang đến Km69 + 500 thuộc thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, do không làm chủ được tốc độ đã điều khiển xe đi sang phần đường của xe ngược chiều và đâm vào hàng

hộ lan phía bên trái đường làm xe ôtô đổ lật nghiêng sang phải, nằm chắn ngang đường. Hậu quả anh Nguyễn Văn T chết tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (theo hướng Tuyên Quang - Hà Giang): Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường dải nhựa áp phan, mặt đường phẳng, thẳng tầm nhìn 100m, theo hướng khám nghiệm đường hơi lươn xuống dốc về phía Hà Giang. Mặt đường được xác định rộng từ hai mép ngoài của hai vạch sơn kẻ liền màu trắng trái và phải là 6,70m, giữa đường có đường sơn ngắt quãng. Bên phải là lề đất cỏ cao bằng đường rộng 1,60, tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 1,20m, sâu 0,50m. Bên trái là lề đất cỏ cao bằng mặt đường rộng 0,70m tiếp đến là hàng hộ lan bị cong vênh khỏi vị trí ban đầu.

Dấu vết, phương tiện, tử thi để lại trên hiện trường được đặt các số từ (1) đến (6). Xác định cột điện thắp sáng bằng bê tông tròn có ký hiệu số 31/km 69 - I nằm ngoài mép đường nhựa trái 4,30m làm điểm tâm chuẩn hiện trường. Từ cột điện thắp sáng bằng bê tông tròn có ký hiệu số 31/km 69 - I đo trực tiếp về phía Hà Giang sang phải đến tâm điểm khởi đầu vết trượt miết phát hiện đầu tiên là 17 m, vết trượt miết hơi mờ có chiều hướng Tuyên Quang - Hà Giang hơi chéo từ phải qua trái dài 4,85 m rộng 0,15m. Tâm điểm khởi đầu vết trượt miết cách mép đường nhựa trái 1,20m, tâm điểm kết thúc vết trượt miết nằm ngoài mép đường nhựa trái 0,10m *(ký hiệu số 1)*. Từ tâm điểm khởi đầu vết trượt miết có *(ký hiệu số 1)* đo trực tiếp về phía Hà Giang sang phải 3,15 m phát hiện vết trượt miết hơi mờ thứ 2, hướng Tuyên Quang - Hà Giang chéo từ phải qua trái dài 5,10m rộng 0,15m, tâm điểm khởi đầu vết trượt miết cách mép đường nhựa trái 1,40m, tâm điểm kết thúc vết trượt miết nằm ngoài đường nhựa trái 0,10 *(ký hiệu số 2)*. Từ tâm điểm khởi đầu vết trượt miết có *(ký hiệu số 1)* đo trực tiếp sang trái đến điểm khởi đầu vùng trượt xước của hàng hộ lan bên trái đường là 7,15m, hàng hộ lang bị trượt xước và dính mạt sơn màu xanh bị đẩy cong vênh biến dạng chiều hướng Tuyên Quang - Hà Giang và bị bật khỏi vị trí các trụ đỡ, toàn bộ chiều dài của vùng xước là 12,50m, làm cho một chân cột bật khỏi mặt đất, điểm khởi đầu vùng xước phát hiện đầu tiên nằm ngoài mép đường nhựa trái 0,70m, chân hộ lan bị bật khỏi mặt đất nằm ngoài mép đường nhựa trái 0,70m, chân cột bị đẩy bật hướng Tuyên Quang - Hà Giang, điểm kết thúc vùng trượt xước hàng hộ lan cách mép đường nhựa trái 3,30m hàng hộ lan bị đẩy cong từ trái sang phải từ hướng Tuyên Quang - Hà Giang *(ký hiệu số 3)*. Từ tâm điểm khởi đầu vết trượt miết có *(ký hiệu số 1)* đo trực tiếp về phía Hà Giang sang phải đến vùng máu là 18,10m, vùng máu tươi để lại hiện trường không rõ hình có kích thước 2,30mx0,60m, tâm vùng máu cánh mép đường trái 2,20m *(ký hiệu số 4)*. Từ tâm điểm khởi đầu vết trượt miết có *(ký hiệu số 1)* đo trực tiếp về phía Hà Giang sang phải đến đầu trục trước bên phải xe ô tô BKS 88C - 092.78 là 22,20m. Xe ôtô đổ nghiêng sang phải, toàn bộ cánh cửa lên xuống bên phải và thành thùng xe bên phải tiếp giáp với mặt đường, phát hiện một vùng các quả dưa hấu rơi dải rác thành vùng kích thước 6mx4m. Đầu trục trước xe ôtô cách mép đường trái, 3,70m, đầu trục sau xe bên phải ôtô cách mép đường nhựa trái

01m *(ký hiệu số 5)* xe đổ nghiêng sang phải đầu xe quay về phía Hà Giang chéo sang phải. Từ tâm điểm khởi đầu vết trượt miết có ký hiệu số 1 đo trực tiếp sang phải về phía tử thi đến đầu là 21,40m. Sau vụ tai nạn tử thi được đặt lên thùng xe bị đổ nghiêng, đầu quay về phía Hà Giang, tử thi là nam giới, nằm ngửa, mặc áo khoác đen, bên trong áo trắng *(ký hiệu số 6)*. Đầu tử thi cách mép đường nhựa trái 2,80m, chân tử thi cách mép đường nhựa trái 2,80m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 64/TT18 ngày 23/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T là: Mất não do chấn thương sọ mặt.

Trước cơ quan điều tra, Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên tại cáo trạng số: 27/CT-VKSHY, ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn H như toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị H đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, trách nhiệm chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật .

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, H đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ ngày 08/3/2018, Lê Văn H không có giấy phép lái xe ôtô theo quy định đã điều khiển xe ôtô tải BKS: 88C-092.78 đi theo đường QL2 hướng Tuyên Quang - Hà Giang, khi đi đến Km69 + 500 thuộc thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, do không làm chủ được tốc độ đã điều khiển xe đi sang phần đường của xe ngược chiều và đâm vào hàng hộ lan phía bên trái đường vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008: "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ", làm xe ôtô đổ lật nghiêng sang phải, nằm chắn ngang đường. Hậu quả anh Nguyễn Văn T đi cùng xe ô tô chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo qui định tại Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã H đã trực tiếp xâm phạm an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được mình không đủ điều kiện để điều khiển xe ôtô tham gia giao thông, nhưng bị cáo vẫn lái xe nên đã gây tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng của anh Nguyễn Văn T, HĐXX xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông do lỗi của bị cáo đi không đúng phần đường quy định, lái xe khi không có bằng lái theo quy định, hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng; Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm và cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng, như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lê Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lê Văn H tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có công giúp đỡ cơ quan điều tra huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện cung cấp nhiều tin tố giác tội phạm; bị hại cũng có lỗi; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội do lỗi vô ý; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, H đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của BLHS đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác

dụng giáo dục bị cáo. Hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp qui định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra. Trong quá trình điều tra, Lê Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*); Lê Văn H bồi thường cho Công ty cổ phần quản lý và xây dựng đường bộ A số tiền là 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt xác nhận bị cáo đã bồi thường xong không yêu cầu xem xét phần bồi thường dân sự; Người đại diện theo ủy quyền Công ty cổ phần quản lý và xây dựng đường bộ A vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xử vắng mặt xác nhận việc bồi thường đã xong không có yêu cầu gì thêm về dân sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có yêu cầu gì nên H đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tạm giữ: xe ôtô BKS: 88C-092.7801; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Lê Văn H; Ngày 29/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã trả lại xe ôtô BKS: 88C-092.78 cho gia đình bị hại là phù hợp với quy định pháp luật. Còn 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Lê Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 03/5/2018 (Lê Văn H học và thi bằng lái xe sau khi vụ án xảy ra) nên tuyên trả cho bị cáo;

Đối với anh Nguyễn Văn T có hành vi giao xe ô tô cho Lê Văn H điều khiển, anh T biết rõ H không có giấy phép lái xe theo quy định, đã có dấu hiệu của tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự, tuy nhiên anh Tđã chết nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

+ Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H **01 (Một)** năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (**Hai**) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 07/9/2018.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Lê Văn H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260181006963 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 03/5/2018;

* Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

"*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Liên Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang**;**
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự ;
- Lưu VT.